

HỒ NGỌC KHẢI – NGUYỄN THỊ TỐ MAI – NGUYỄN VĂN HẢO



**TÀI LIỆU TẬP HUẤN,
BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN
SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA**
môn

ÂM NHẠC

BỘ SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO
(Tài liệu lưu hành nội bộ)

LỚP 9



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HỒ NGỌC KHẢI – NGUYỄN THỊ TỐ MAI – NGUYỄN VĂN HẢO

TÀI LIỆU TẬP HUẤN,
BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN
SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA
môn

ÂM NHẠC

BỘ SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

(Tài liệu lưu hành nội bộ)

LỚP 9



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CTTT	Chương trình tổng thể
HĐ	Hoạt động
HS	Học sinh
GDPT	Giáo dục phổ thông
GV	Giáo viên
KHBD	Kế hoạch bài dạy
KTDH	Kĩ thuật dạy học
NLÂN	Năng lực âm nhạc
NLC	Năng lực chung
PC	Phẩm chất
PP	Phương pháp
PPDH	Phương pháp dạy học
PP&KTDH	Phương pháp và kĩ thuật dạy học
SBT	Sách bài tập
SGK	Sách giáo khoa
SGV	Sách giáo viên
TBDH	Thiết bị dạy học
THCS	Trung học cơ sở
YCCĐ	Yêu cầu cần đạt

Lời nói đầu

Kính thưa quý thầy, cô giáo!

Sách giáo khoa **Âm nhạc 9** – Bộ sách **Chân trời sáng tạo** của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Sách sẽ được áp dụng vào dạy học môn Âm nhạc từ năm học 2024 – 2025 trong lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (ban hành theo QĐ 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Để giúp giáo viên sử dụng sách giáo khoa, sách giáo viên một cách hiệu quả nhất, chúng tôi đã biên soạn **Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa môn Âm nhạc lớp 9** – Bộ sách **Chân trời sáng tạo**.

Trong tài liệu này, chúng tôi vận dụng cơ sở lý luận và phương pháp dạy học, phương thức tổ chức hoạt động học tập âm nhạc theo xu hướng tiên tiến của giáo dục âm nhạc thế giới. Nội dung trong tài liệu sẽ được mở rộng qua các hoạt động tại các chương trình bồi dưỡng và tập huấn nhằm giúp quý thầy, cô giáo trải nghiệm, ứng dụng và sáng tạo trong việc triển khai sách giáo khoa **Âm nhạc 9** – Bộ sách **Chân trời sáng tạo** vào điều kiện giáo dục thực tế của nhà trường từ năm học 2024 – 2025.

Trân trọng và kính chúc quý thầy, cô nhiều sức khỏe và thành công!

Nhóm biên soạn

Mục lục

PHẦN THỨ NHẤT: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG	5
1. KHÁI QUÁT VỀ CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC	5
1.1. Giới thiệu một số điểm cơ bản về Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc ở Việt Nam	5
1.2. So sánh những điểm giống nhau và khác nhau giữa Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Âm nhạc	5
1.3. Tính mới và tính mở của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 môn Âm nhạc	8
2. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 9	8
2.1. Quan điểm tiếp cận, biên soạn	9
2.2. Giới thiệu cấu trúc sách và cấu trúc bài học	9
2.3. Các mạch nội dung	11
2.4. Phân tích chủ đề, bài học đặc trưng minh họa cho những điểm mới của sách	13
2.5. Phân phối chương trình môn Âm nhạc lớp 9 theo gợi ý của nhóm tác giả	16
3. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC VÀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG	18
3.1. Định hướng, yêu cầu cơ bản chung về đổi mới phương pháp dạy học của môn Âm nhạc 9 đáp ứng yêu cầu hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực âm nhạc	18
3.2. Hướng dẫn, gợi ý phương pháp, cách thức tổ chức dạy học các nội dung theo sách giáo khoa Âm nhạc 9	20
4. HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP	29
4.1. Đánh giá theo định hướng tiếp cận phẩm chất, năng lực	29
4.2. Một số gợi ý đánh giá các nội dung theo sách giáo khoa Âm nhạc 9	30
5. GIỚI THIỆU HỌC LIỆU BỔ TRỢ, HỌC LIỆU ĐIỆN TỬ, THIẾT BỊ GIÁO DỤC	32
5.1. Giới thiệu, hướng dẫn sử dụng sách giáo viên âm nhạc 9	32
5.2. Giới thiệu, hướng dẫn sử dụng sách Bài tập âm nhạc 9	33
5.3. Nguồn tài nguyên, học liệu điện tử	34
PHẦN THỨ HAI: HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY	35
1. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KẾ HOẠCH BÀI DẠY	35
2. KẾ HOẠCH BÀI DẠY	35
2.1. Gợi ý mẫu kế hoạch bài dạy	35
2.2. Kế hoạch bài dạy minh họa 1	37
2.3. Kế hoạch bài dạy minh họa 2	40
TÀI LIỆU THAM KHẢO	44

PHẦN THỨ NHẤT: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. KHÁI QUÁT VỀ CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

1.1. Giới thiệu một số điểm cơ bản về Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc ở Việt Nam

Xét về lịch sử hình thành và phát triển, môn Âm nhạc là một môn học còn khá mới, được đưa vào Chương trình GDPT từ năm 1980 ở cấp Tiểu học và THCS. Tuy nhiên, chỉ những trường có điều kiện mới thực hiện được. Đến Chương trình GDPT 2006, môn Âm nhạc được xem là môn bắt buộc được giảng dạy chính thức từ lớp 1 đến học kì I của lớp 9 trong cả nước. Đổi mới theo Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc được phát triển về mặt quy mô và cả chất lượng giáo dục. Trong đó, môn Âm nhạc là môn học bắt buộc từ lớp 1 đến lớp 9 ở cấp Tiểu học và THCS. Đối với cấp Trung học phổ thông thuộc giai đoạn định hướng nghề nghiệp, theo Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, môn Âm nhạc trở thành môn học lựa chọn trong nhóm môn Công Nghệ và Nghệ thuật. HS vào lớp 10 có quyền lựa chọn 5 trong 3 nhóm môn lựa chọn. Nếu HS nào chọn môn Âm nhạc khi vào lớp 10 sẽ phải học môn này tiếp tục ở lớp 11 và 12 với thời lượng 70 tiết/ năm. Ngoài ra, HS có thể học thêm các chuyên đề Âm nhạc tự chọn hằng năm với thời lượng 35 tiết để nâng cao các kiến thức kỹ năng âm nhạc theo nhu cầu cá nhân.

Tóm lại, trong tiến trình đổi mới giáo dục ở Việt Nam thời gian qua, môn Âm nhạc đã dần được công nhận như một phần quan trọng trong giáo dục toàn diện HS Việt Nam. Sự phát triển đó thể hiện ở việc mở rộng phạm vi đào tạo trong toàn hệ thống giáo dục quốc dân (từ lớp 1 đến lớp 12) bên cạnh những đổi mới về PP&KTDH. Chắc chắn, những chuyển đổi về vai trò và vị trí của môn Âm nhạc đang tác động tích cực đến từng HS, từng cấp học ở mọi nhà trường trên các vùng, những miền trong cả nước.

1.2. So sánh những điểm giống nhau và khác nhau giữa Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Âm nhạc

1.2.1. Giống nhau

Thời lượng dạy học (từ lớp 1 đến lớp 9) của môn Âm nhạc ở Chương trình GDPT 2006 và Chương trình GDPT 2018 đều là 35 tiết/năm.

Chương trình mới kế thừa nhiều ở nội dung chương trình hiện hành; thể hiện ở các phần: mục tiêu, nội dung dạy học, chuẩn kiến thức và kỹ năng (YCCĐ), PPDH,... Như vậy, GV âm nhạc đã được đào tạo trong năm qua đều có thể đáp ứng việc giảng dạy về nội dung, kiến thức và kỹ năng theo yêu cầu của chương trình mới.

1.2.2. Khác nhau

1.2.2.1. Định hướng

Chương trình GDPT 2006 môn Âm nhạc xây dựng theo định hướng phát triển kiến thức, kĩ năng, thái độ cho HS trong khi Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc xây dựng trên quan điểm phát triển PC, NLC và NLÂN cho HS. Cụ thể:

- *Kiến thức*

Dạy học âm nhạc nhằm phát triển nhận thức và các NLÂN của HS, tạo cho các em có một trình độ văn hoá âm nhạc nhất định, góp phần giáo dục toàn diện cho HS.

Môn Âm nhạc cung cấp cho HS những kiến thức âm nhạc phù hợp với lứa tuổi về: Hát, Phát triển khả năng âm nhạc, Tập đọc nhạc, Nhạc lí và Âm nhạc thường thức.

- *Kĩ năng*

Luyện tập kĩ năng hát đúng giai điệu, lời ca và bước đầu tập hát diễn cảm.

Luyện tập kĩ năng đọc nhạc và ghi chép nhạc đơn giản.

Luyện tập kĩ năng nghe và cảm nhận âm nhạc.

Luyện tập một số kĩ năng âm nhạc khác như chơi nhạc cụ, gõ đệm, đánh nhịp, vận động theo nhạc,...

- *Thái độ và giá trị*

Bồi dưỡng tình cảm trong sáng, lòng yêu âm nhạc nhằm phát triển hài hoà nhân cách.

Thông qua các HĐ âm nhạc làm cho đời sống tinh thần phong phú, lành mạnh, đem đến cho HS niềm vui, tinh thần lạc quan, sự mạnh dạn, tự tin, lòng tự trọng và các giá trị khác.

Khuyến khích HS nhiệt tình tham gia các HĐ âm nhạc trong và ngoài trường học.

Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc tập trung phát triển năng lực thẩm mĩ trong lĩnh vực âm nhạc với ba thành phần: thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc. Từ đó:

- Giúp HS nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mĩ và tình yêu âm nhạc, có đời sống tinh thần phong phú, hình thành và phát triển những PC cao đẹp.

- Bước đầu trải nghiệm và khám phá nghệ thuật âm nhạc thông qua nhiều hình thức HĐ, từ đó hình thành năng lực giao tiếp và hợp tác.

- Bước đầu hình thành NLÂN dựa trên kiến thức và kĩ năng âm nhạc phổ thông, hình thành năng lực tự chủ và tự học.

- Bước đầu giúp HS làm quen với sự đa dạng của thế giới âm nhạc, các giá trị âm nhạc truyền thống.

- HS phát huy tiềm năng HĐ âm nhạc, hình thành năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

1.2.2.2. Nội dung

• Chương trình GDPT 2006 môn Âm nhạc

Chương trình sử dụng 5 mạch nội dung (còn gọi là phân môn): Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc. Trong đó, không có tiết dạy nhạc cụ chỉ có kết hợp nhạc cụ tiết tấu để gõ đệm cho bài hát, bài đọc nhạc (chương trình có triển khai một số nhạc cụ như: trống nhỏ, thanh phách, song loan); phần nghe nhạc có những mục tiêu chưa rõ ràng.

• Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc

Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc hoàn thiện hơn về nội dung dạy học, tiếp tục sử dụng 5 mạch nội dung trong Chương trình GDPT 2006 môn Âm nhạc và bổ sung thêm phần Nhạc cụ, Nghe nhạc, mạch Âm nhạc thường thức đổi thành Thường thức âm nhạc. Vì vậy, Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc gồm các nội dung dạy học âm nhạc như sau: Hát, Đọc nhạc, Nghe nhạc, Nhạc cụ, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc.

Đặc biệt, Nhạc cụ là nội dung mang tính phân hoá, gồm: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu (từ lớp 1 đến lớp 3), Nhạc cụ thể hiện hoà âm và giai điệu (từ lớp 4 đến lớp 12). Tùy theo điều kiện thực tiễn của nhà trường (phương tiện dạy học, năng lực giảng dạy), GV có thể dạy HS chơi bộ gõ cơ thể, nhạc cụ tự làm, nhạc cụ truyền thống của Việt Nam (trống nhỏ, song loan, thanh phách, sáo trúc, tiêu, đàn nguyệt, nhạc cụ phổ biến ở địa phương,...) hoặc nhạc cụ nước ngoài (melodica, sáo recorder, ukulele, harmonica, guitar, đàn phím điện tử,...). SGK Âm nhạc của bộ sách Chân trời sáng tạo chọn nhạc cụ giai điệu là sáo recorder và kèn phím để đưa thiết kế các bài học, ukulele là nhạc cụ hoà âm. Đối với các phương án lựa chọn của SGK cấp Trung học phổ thông, guitar và đàn phím điện tử được khai thác cho HS từ lớp 10 đến lớp 12.

Đọc nhạc gồm các nội dung: các mẫu âm ngắn, đơn giản, dễ đọc, âm vực phù hợp với độ tuổi ở giọng Đô trưởng (từ lớp 1 tới lớp 3), bài luyện tập cơ bản về quãng, về tiết tấu, bài đọc nhạc ở giọng Đô trưởng (lớp 4 tới lớp 5); ở các lớp 6 đến lớp 9 cấp THCS các bài đọc nhạc thực hiện ở giọng Đô trưởng và La thứ. Đọc nhạc ở cấp Trung học phổ thông chỉ khai thác tối đa đến các giọng có hoá biểu một dấu thăng (Son trưởng và Mi thứ) và một dấu giáng (Pha trưởng và Rê thứ).

1.2.2.3. Phạm vi giáo dục

• Chương trình GDPT 2006 môn Âm nhạc

Âm nhạc là môn học bắt buộc từ lớp 1 đến học kì I lớp 9; tuy nhiên, ở các lớp 10 đến lớp 12, HS không học môn Âm nhạc.

• Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc

Môn Âm nhạc được áp dụng bắt buộc từ lớp 1 đến hết lớp 9 (cả năm học). Môn Âm nhạc là môn học lựa chọn ở cấp Trung học phổ thông với vai trò định hướng nghề nghiệp, chuẩn bị các kiến thức, kĩ năng âm nhạc cơ bản cho các HS yêu thích

âm nhạc hoặc sẽ dự định tiếp tục học các ngành nghề liên quan đến âm nhạc ở các trường trung cấp, cao đẳng hoặc đại học trong tương lai.

1.3. Tính mới và tính mở của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Âm nhạc

1.3.1. Tính mới

Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc thể hiện sự tiếp thu các xu hướng tiến bộ của giáo dục âm nhạc thế giới, bao gồm:

- Phân chia nội dung giáo dục thành 2 giai đoạn: giai đoạn giáo dục cơ bản (từ lớp 1 đến lớp 9) và giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp (từ lớp 10 đến lớp 12).
- Xây dựng Chương trình môn Âm nhạc theo hướng phát triển PC, NLC và các NLÂN, trong đó chú trọng năng lực thẩm mỹ.
- Thực hiện tích hợp mạnh ở cấp Tiểu học, THCS và phân hoá sâu ở Trung học phổ thông. Dành thời lượng thích hợp cho giáo dục âm nhạc của địa phương.

1.3.2. Tính mở

Môn âm nhạc theo Chương trình GDPT 2018 vừa có nội dung tích hợp (các nội dung âm nhạc cơ bản), vừa có nội dung phân hoá (nhạc cụ – lựa chọn nhạc cụ giai điệu phù hợp để học từ lớp 4 đến 9, từ lớp 10 đến 12); vừa là môn học bắt buộc (cấp Tiểu học và THCS), vừa là môn học lựa chọn theo nguyện vọng và định hướng nghề nghiệp (cấp Trung học phổ thông). Hơn nữa, GV có thể vận dụng linh hoạt PP&KTDH để phù hợp với sự đa dạng về điều kiện nhân lực, cơ sở vật chất và khả năng học tập của HS các vùng miền.

Trong tiến trình triển khai Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc những năm qua, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành triển khai nhiều chương trình bồi dưỡng GV trong toàn quốc gia như Dự án ETEP với các Module, Chương trình RGEP với những chuyên đề hỗ trợ GV dạy học cuối cấp khi áp dụng chuyển đổi từ Chương trình GDPT 2006 sang Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc. Ngoài ra, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam cùng đội ngũ các chuyên gia trong nhóm tác giả môn Âm nhạc cũng đã thực hiện bồi dưỡng, hướng dẫn GV âm nhạc trong việc sử dụng SGK Âm nhạc hằng năm khi sách được áp dụng vào các lớp. Nhờ vậy, GV Âm nhạc các cấp đang trở nên tự tin hơn, linh hoạt và sáng tạo hơn về cả kiến thức chuyên môn và khả năng vận dụng PP trong tổ chức HĐ dạy học môn Âm nhạc theo chương trình mới.

2. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 9

SGK Âm nhạc 9 – Bộ sách Chân trời sáng tạo được biên soạn theo Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc. Với mục tiêu phát triển PC, NLC và NLÂN đặc thù, sách giúp HS hoàn thiện nhân cách, hình thành và nuôi dưỡng trong các em tình yêu âm nhạc sâu sắc, thị hiếu thẩm mỹ âm nhạc lành mạnh.

2.1. Quan điểm tiếp cận, biên soạn

SGK Âm nhạc 9 được biên soạn:

– Theo định hướng đổi mới GDPT được thể hiện qua:

+ Nghị quyết số 29–NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

+ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình GDPT.

+ Chương trình GDPT tổng thể và Chương trình môn Âm nhạc được ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT–BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Luật Giáo dục (sửa đổi) 2019.

– Bám sát các tiêu chuẩn SGK mới theo Thông Tư 05/2022/TT–BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định tiêu chuẩn, quy trình biên soạn, chỉnh sửa SGK; tiêu chuẩn tổ chức, cá nhân biên soạn SGK; tổ chức và HĐ của Hội đồng quốc gia thẩm định SGK ban hành kèm theo Thông tư số 33/2017/TT–BGDĐT ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

– Sách định hướng biên soạn cho HS:

+ Cơ hội tiếp cận tri thức như nhau.

+ Phù hợp với năng lực nhận thức khác nhau.

+ Cơ hội phát triển năng lực như nhau.

+ Tự chủ trong học tập.

+ Chủ động trong học tập.

+ Tự do trong sáng tạo.

+ Chủ động trong giải quyết các vấn đề.

– Với phương châm này, bộ sách đã định hướng cho các nhóm tác giả biên soạn những nội dung và HĐ học nhằm phát triển ba NLC được quy định trong Chương trình GDPT tổng thể: *Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo*.

2.2. Giới thiệu cấu trúc sách và cấu trúc bài học

2.2.1. Cấu trúc sách

Cấu trúc SGK Âm nhạc 9 – Bộ sách Chân trời sáng tạo bảo đảm yêu cầu của Thông tư 05/2022/TT–BGDĐT về quy trình biên soạn chỉnh sửa SGK.



Sách gồm 8 chủ đề và 21 bài:

CHỦ ĐỀ 1: MÙA THU TỐI TRƯỜNG	CHỦ ĐỀ 5: SẮC XUÂN QUÊ HƯƠNG
2 bài (Bài 1 – Bài 2)	3 bài (Bài 11 – Bài 13)
CHỦ ĐỀ 2: ƠN NGHĨA SINH THÀNH	CHỦ ĐỀ 6: HƯỚNG VỀ NGUỒN CỘI
3 bài (Bài 3 – Bài 5)	3 bài (Bài 14 – Bài 16)
CHỦ ĐỀ 3: KHÚC HÁT BIỂN KHƠI	CHỦ ĐỀ 7: GIAI ĐIỆU BẠN BÈ
3 bài (Bài 6 – Bài 8)	3 bài (Bài 17 – Bài 19)
CHỦ ĐỀ 4: BAY ĐẾN ƯỚC MƠ	CHỦ ĐỀ 8: THÁNG NĂM HỌC TRÒ
2 bài (Bài 9 – Bài 10)	2 bài (Bài 20 – Bài 21)

2.2.2. Cấu trúc bài học

Bên cạnh YCCĐ, mỗi bài học gồm 4 phần chính:

 Khởi động	Hoạt động giúp học sinh tiếp cận mục tiêu, yêu cầu cần đạt, xác định vấn đề và nhiệm vụ học tập, nội dung học tập mới.
 Khám phá	Hoạt động nhằm giúp học sinh chiếm lĩnh kiến thức mới, giải quyết vấn đề, thực hiện nhiệm vụ đặt ra từ hoạt động <i>Khởi động</i> .
 Luyện tập	Luyện tập những kiến thức, kĩ năng đã được học ở hoạt động <i>Khám phá</i> để phát triển năng lực.
 Vận dụng	Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào những tình huống cụ thể trong thực tiễn.

Tương tự SGK Âm nhạc 8, SGK Âm nhạc 9 được chia thành các bài học theo quy định của Thông Tư 05/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định tiêu chuẩn, quy trình biên soạn, chỉnh sửa SGK; tiêu chuẩn tổ chức, cá nhân biên soạn SGK; tổ chức và HĐ của Hội đồng quốc gia thẩm định SGK ban hành kèm theo Thông tư số 33/2017/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Mỗi chủ đề SGK Âm nhạc 9 được chia thành các bài học sẽ giúp GV thuận lợi hơn trong việc phân bổ lượng thời gian nhằm bảo đảm tính khoa học và vừa sức HS trong tổ chức các HĐ dạy học. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, GV cần tránh quan niệm cho rằng thứ tự của đơn vị bài học

tương đương với thứ tự tiết học thực hiện trong học kì, năm học. GV được quyền phân bổ các nội dung âm nhạc từ các bài thành các tiết học sao cho hài hoà về lượng kiến thức cũng như kĩ năng; tối ưu hoá việc HS hoàn thành các nhiệm vụ học tập, đạt được các YCCĐ mà Chương trình Âm nhạc 2018 đề ra.

2.3. Các mạch nội dung



HÁT

Số lượng bài hát theo SGK Âm nhạc 9 là 8 bài, được bố trí phù hợp theo 8 chủ đề, trong đó bao gồm:

- Năm bài hát thiếu nhi Việt Nam (*Mùa thu ngày khai trường*, nhạc và lời: Vũ Trọng Tường; *Tình mẹ*, nhạc và lời: Nguyễn Hải; *Em yêu biển đảo quê em*, nhạc và lời: Xuân Hoà; *Bay đến ước mơ*, nhạc và lời: Trần Thanh Tùng; *Một thời để nhớ*, nhạc và lời: Nguyễn Văn Hiên).

- Hai bài hát dân ca Việt Nam (*Mùa xuân đã về*, phỏng theo các điệu *Kim tiền*, *Xuân phong*, *Long hổ*, đặt lời: Trần Đức Lâm; *Lí ngựa ô*, dân ca Nam Bộ).

- Một bài hát thiếu nhi nước ngoài (*Nụ cười*, nhạc: V. Y. Shainsky, lời Việt: Phạm Tuyên).

Ngoài các bài hát trong SGK Âm nhạc 9, GV được quyền lựa chọn các bài hát khác để dạy cho HS từ các bài được gợi ý hoặc từ các bài hát thiếu nhi (đã được công bố và có nguồn xuất bản tin cậy) đang phổ biến. Tuy nhiên, việc thay thế bài hát cần chú ý đến nội dung tương ứng về chủ đề, âm nhạc phù hợp với đặc điểm giọng hát và nhận thức của HS lớp 9. Hơn thế nữa, việc thay đổi bài hát cần được thông qua tổ chuyên môn nhằm đảm bảo các tiêu chuẩn về nội dung, tính chất âm nhạc, tính vừa sức và các YCCĐ của nội dung Hát trong Chương trình môn Âm nhạc ở lớp 9.



NHẠC CỤ

Nội dung Nhạc cụ SGK Âm nhạc 9 bao gồm: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu, sáo recorder và kèn phím. Tùy theo điều kiện của từng trường, có thể lựa chọn một trong hai nhạc cụ sáo recorder hoặc kèn phím hay có thể thay bằng nhạc cụ khác cho phù hợp.

Số lượng bài thực hành nhạc cụ được bố trí theo các chủ đề như sau:

- *Nhạc cụ thể hiện tiết tấu*

Sách biên soạn âm hình tiết tấu đệm bằng nhạc cụ gõ cho tất cả 8 bài hát, dù là chủ đề đó có học nhạc cụ thể hiện tiết tấu hay không.

• *Nhạc cụ thể hiện giai điệu*

Sách biên soạn nhạc cụ thể hiện giai điệu gồm sáo recorder và kèn phím.

- Bài thực hành số 1 (Chủ đề 1).
- Bài thực hành số 2 (Chủ đề 2).
- Bài thực hành số 3 (Chủ đề 5).
- Bài thực hành số 4 (Chủ đề 6).
- Bài thực hành số 5 (Chủ đề 8).



ĐỌC NHẠC

Nội dung Đọc nhạc SGK Âm nhạc 9 bao gồm:

- Bài đọc nhạc số 1 (Chủ đề 1): Giọng Đô trưởng tự nhiên, nhịp $\frac{2}{4}$.
- Bài đọc nhạc số 2 (Chủ đề 2): Giọng La thứ tự nhiên, nhịp $\frac{3}{8}$.
- Bài đọc nhạc số 3 (Chủ đề 3): Giọng La thứ tự nhiên, nhịp $\frac{2}{4}$.
- Bài đọc nhạc số 4 (Chủ đề 5): Giọng La thứ tự nhiên, nhịp $\frac{2}{4}$, bài đọc nhạc có hai bè đơn giản.
- Bài đọc nhạc số 5 (trích và chuyển nhịp từ bài *Nụ cười* – Chủ đề 7): Giọng Đô trưởng tự nhiên, nhịp $\frac{2}{4}$.



**LÍ THUYẾT
ÂM NHẠC**

Nội dung Lí thuyết âm nhạc SGK Âm nhạc 9 bao gồm:

- Sơ lược về quãng (Chủ đề 3).
- Sơ lược về hợp âm (Chủ đề 4).
- Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ (Chủ đề 7).
- Sơ lược về dịch giọng (Chủ đề 8).



**THƯỜNG THỨC
ÂM NHẠC**

Nội dung Thường thức âm nhạc SGK Âm nhạc 9 bao gồm:

- Tìm hiểu nhạc cụ:
 - + Giới thiệu một số nhạc cụ phương Tây: Một số nhạc cụ gõ trong ban nhạc nhẹ (Chủ đề 4).

+ Giới thiệu một số nhạc cụ truyền thống Việt Nam: Trống paranưng và đàn k'long pút (Chủ đề 5).

– Tác giả và tác phẩm:

+ Nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý (Chủ đề 2).

+ Nhạc sĩ Franz Schubert (Chủ đề 7).

– Thể loại âm nhạc:

Một số thể loại nhạc đàn (Chủ đề 3).

– Âm nhạc và đời sống:

Một số di sản văn hoá phi vật thể (Chủ đề 5).



NGHE NHẠC

Nội dung Nghe nhạc của SGK Âm nhạc 9 được tích hợp cùng nội dung Thường thức âm nhạc, số lượng tác phẩm là 5 bài nhạc, trong đó có 2 bài nhạc có lời và 3 bài nhạc không lời. Cụ thể, số lượng các tác phẩm âm nhạc cho HS nghe phong phú ở các thể loại gồm:

– Ca khúc Việt Nam: *Mẹ yêu con*, nhạc và lời: Nguyễn Văn Tý (Chủ đề 2).

– Dân ca Việt Nam: *Mớ cá* – Hát xoan Phú Thọ (Chủ đề 6).

– Ca khúc nước ngoài: *Serenade* – Franz Schubert (Chủ đề 7).

– Hoà tấu nhạc cụ dân tộc Việt Nam: *Mùa xuân đến* viết cho đàn k'long pút và đàn nhạc dân tộc, Hữu Xuân (Chủ đề 5).

– Hoà tấu nhạc cụ phương Tây: *Tình yêu của biển* viết cho flute và dàn nhạc giao hưởng, Phú Quang (Chủ đề 3).

2.4. Phân tích chủ đề, bài học đặc trưng minh hoạ cho những điểm mới của sách

Trên cơ sở hiện thực hoá mục tiêu và bám sát nội dung của chương trình môn Âm nhạc được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 26 tháng 12 năm 2018, phát triển những điểm mạnh của SGK Âm nhạc hiện hành, tiếp thu kinh nghiệm viết SGK và PPDH âm nhạc của những nền giáo dục tiên tiến trên thế giới, SGK **Âm nhạc 9** – Bộ sách **Chân trời sáng tạo** đã thể hiện được:

Tính
sinh động
và sáng tạo

Tính
chặt chẽ

Tính
vừa sức và
linh hoạt

Tính
dân tộc và
hiện đại

• Tính sinh động và sáng tạo

Coi trọng thực hành, đa dạng các HĐ, HS học mà chơi, chơi mà học; phát huy khả năng sáng tạo âm nhạc của HS.



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

Sơ lược về hợp âm

Cùng bạn đọc vang lên đồng thời các âm: Đô – Mi – Son.

ĐỒ **MI** **SON**

ĐỌC NHẠC

Bài đọc nhạc số 4

Trò chơi *Thứ thách trí nhớ*: Nghe giáo viên đàn một vài mẫu âm ngắn có cao độ trong thang âm A-C-D-E-G, học sinh hát lại bằng từ "la".

• Tính chặt chẽ

Sự gắn kết nội dung tư tưởng và chất liệu âm nhạc trong 1 chủ đề.

HÁT

Em yêu biển đảo quê em

Vừa phải *Nhạc và lời: Xuân Hoà*



NGHE NHẠC

Tình yêu của biển
(trích)

Moderato Cantabile *Phù Quang*



Thống nhất ở một loại nhịp cho các mạch nội dung thực hành Hát, Đọc nhạc, Nhạc cụ để sử dụng âm hình tiết tấu của bài học nhạc cụ dùng cho đệm Hát, Đọc nhạc.

HÁT

Tình mẹ

Nhịp nhàng, yêu thương *Nhạc và lời: Nguyễn Hải*



Bài đọc nhạc số 2

Allegretto *Tổ Mai*



|| $\frac{3}{8}$  ||

• Tính vừa sức và linh hoạt

Nội dung đảm bảo YCCĐ tối thiểu, các mức độ phù hợp với HS các vùng miền,... Có nhiều phương án để HS và GV lựa chọn với các lớp có năng lực khác nhau theo gợi ý của sách.



Gỗ đệm

Sử dụng nhạc cụ gỗ và vận động cơ thể để đệm cho bài hát *Em yêu biển đảo quê em*.

• Đoạn 1

Vừa phải

Chúng em hát về biển quê hương...
Những trang sách về biển quê hương...

• Đoạn 2

...Yêu những cánh chim hải âu bay...
...Hãy hát lên đi lời ca bay...

• Tính dân tộc và hiện đại

Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.



HÁT

Mùa xuân đã về

Phong theo các điệu Kim tiền, Xuân phong, Long hổ
Đặt lời: Trần Đức Lâm

Nhẹ nhàng, trong sáng
(Kim tiền)

Muôn ánh hồng đang gọi mùa sang, xuân đến như vẫn còn ngỡ
ngàng. Kìa bao lá hoa khoe màu đẹp xinh giữa thanh bình núi

Đàn k'long pút

Một trong những nhạc cụ tiêu biểu của các dân tộc ít người vùng Tây Nguyên là đàn k'long pút. Nhạc cụ này thuộc họ hơi, chỉ hơi lửa. Tên k'long pút là cách gọi của người Xơ Đăng, người Gia Rai gọi là đinh pút, người Ba Na gọi là đinh pol.

Đàn gồm nhiều ống bằng nứa, có độ dài ngắn khác nhau, mỗi ống là một âm. Trong dân gian, đàn k'long pút chỉ gồm 5 ống, ngày nay đàn có số lượng ống nhiều hơn. Các ống đàn được xếp thứ tự từ âm thấp lên âm cao trên một giá đỡ.

Đàn k'long pút thường do nữ giới sử dụng. Diễn tấu đàn ở tư thế đứng khom người, hai bàn tay khum lại, vỗ vào nhau trước miệng ống nứa để tạo ra âm thanh.



Đàn k'long pút

Tiếp thu nền văn hoá tiên tiến hiện đại thế giới.

Tim hiểu về nhạc sĩ Franz Schubert



Chân dung nhạc sĩ Franz Schubert

Franz Schubert là nhạc sĩ người Áo, ông được coi là đại diện đầu tiên của trường phái âm nhạc lãng mạn châu Âu thế kỉ XIX.

Schubert sinh ngày 31 tháng 01 năm 1797 ở Liechtental, ngoại ô thành phố Vienna, trong một gia đình nhà giáo đồng con và yêu thích âm nhạc. Năng khiếu âm nhạc của Schubert được ươm mầm và nảy nở từ những buổi hoà nhạc của gia đình khi còn nhỏ. Năm 11 tuổi, Schubert được gửi đến trường Covinkt, thành phố Vienna để học văn hoá và âm nhạc. Ở đây, ông được tham gia ban nhạc, dàn hợp xướng học sinh và làm quen với nhiều tác phẩm của Mozart, Haydn, Beethoven. Những điều đó ảnh hưởng lớn đến con đường sáng tác của ông sau này.

Trống conga và bongo



Trống conga gồm 2 chiếc trống dài và sâu; mặt trống có đường kính từ 20 cm đến 25 cm, âm thanh trầm và ấm. Trống bongo nhỏ và ngắn hơn với đường kính mặt trống từ 15 cm đến 20 cm nên âm thanh cao và trong trẻo. Cả hai loại trống được làm bằng gỗ với mặt da, được kết nối với nhau bằng giá kim loại, conga để đứng phía dưới còn bongo để cao hơn. Hai nhạc cụ này được người Cuba sử dụng vào thế kỉ XIX; tuy nhiên, conga và bongo được cho là có nguồn gốc từ các bộ lạc châu Phi. Người chơi đánh conga bằng hai bàn tay; trong khi, đánh bongo bằng các ngón tay tạo nên những âm thanh gõ đặc trưng. Hai nhạc cụ này ngày càng được nhiều ban nhạc nhẹ trên thế giới đưa vào sử dụng.

2.5. Phân phối chương trình môn Âm nhạc lớp 9 theo gợi ý của nhóm tác giả

SGK Âm nhạc 9 được thực hiện trong thời lượng 35 tiết, bao gồm: 31 tiết học; 4 tiết ôn tập, kiểm tra và đánh giá.

Tên chủ đề	Bài/ Nội dung	Số tiết
Chủ đề 1: Mùa thu tới trường	Bài 1 – Hát: <i>Mùa thu ngày khai trường</i> – Nhạc cụ thể hiện tiết tấu Bài 2 – Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 1</i> – Nhạc cụ thể hiện giai điệu: + Sáo recorder: <i>Nốt Mi 2, Bài thực hành số 1</i> + Kèn phím: <i>Bài thực hành số 1</i>	4
Chủ đề 2: Ơn nghĩa sinh thành	Bài 3 – Hát: <i>Tình mẹ</i> – Đọc nhạc: <i>Bài thực hành số 2</i> Bài 4 Nhạc cụ thể hiện giai điệu: <i>Bài thực hành số 2</i> Bài 5 – Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý – Nghe nhạc: <i>Mẹ yêu con</i>	4
Chủ đề 3: Khúc hát biển khơi	Bài 6 – Hát: <i>Em yêu biển đảo quê em</i> – Nhạc cụ thể hiện tiết tấu	4

	Bài 7 – Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về quãng – Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 3</i> Bài 8 – Thường thức âm nhạc: Một số thể loại nhạc đàn – Nghe nhạc: <i>Tình yêu của biển</i>	
Chủ đề 4: Bay đến ước mơ	Bài 9 – Hát: <i>Bay đến ước mơ</i> – Nhạc cụ thể hiện tiết tấu Bài 10 – Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về hợp âm – Thường thức âm nhạc: Một số nhạc cụ gõ trong ban nhạc nhẹ	4
Ôn tập, kiểm tra và đánh giá học kì I		2
Chủ đề 5: Sắc xuân quê hương	Bài 11 – Hát: <i>Mùa xuân đã về</i> – Nhạc cụ thể hiện giai điệu: <i>Bài thực hành số 3</i> Bài 12 Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 4</i> Bài 13 – Thường thức âm nhạc: Trống paranưng và đàn klông pút – Nghe nhạc: <i>Mùa xuân đến</i>	4
Chủ đề 6: Hướng về nguồn cội	Bài 14 – Hát: <i>Lí ngựa ô</i> – Nhạc cụ thể hiện tiết tấu Bài 15 Nhạc cụ thể hiện giai điệu: + Sáo recorder: <i>Nốt Pha 2, Bài thực hành số 4</i> + Kèn phím: <i>Bài thực hành số 4</i> Bài 16 Thường thức âm nhạc: Một số di sản văn hoá phi vật thể Nghe nhạc: <i>Mó cá</i> (Hát xoan Phú Thọ)	4

Chủ đề 7: Giai điệu bạn bè	Bài 17 – Hát: <i>Nụ cười</i> – Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 5</i> Bài 18 Lí thuyết âm nhạc: Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ Bài 19 – Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Franz Schubert – Nghe nhạc: <i>Serenade</i>	4
Chủ đề 8: Tháng năm học trò	Bài 20 – Hát: <i>Một thời để nhớ</i> – Nhạc cụ thể hiện giai điệu: <i>Bài thực hành số 5</i> Bài 21 Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về dịch giọng	3
Ôn tập, kiểm tra và đánh giá học kì II		2
Tổng cộng		35

3. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC VÀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

3.1. Định hướng, yêu cầu cơ bản chung về đổi mới phương pháp dạy học của môn Âm nhạc 9 đáp ứng yêu cầu hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực âm nhạc

3.1.1. Giới thiệu một số phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến

• PP dùng lời

PP dùng lời bao gồm: PP thuyết trình – diễn giảng và PP vấn đáp. Trong dạy học âm nhạc, PP dùng lời được dùng để giới thiệu tác phẩm, giới thiệu cách thể hiện, giải thích nội dung, các yếu tố diễn tả âm nhạc, trò chuyện về nội dung âm nhạc, kể chuyện âm nhạc, đặt câu hỏi, gợi mở, nhắc nhở,...

• PP trực quan

Trong dạy học âm nhạc, PP trực quan là việc sử dụng các bức tranh chân dung nhạc sĩ, hình ảnh nhạc cụ, video trình diễn tác phẩm âm nhạc, bản nhạc giúp GV minh họa cho các nội dung dạy học Hát, Thường thức âm nhạc, Đọc nhạc,...

• PP trình bày/ trình diễn tác phẩm

Trong dạy học âm nhạc, PP trình bày/ trình diễn tác phẩm cũng chính là một dạng thức của PP trực quan. PP trình bày/ trình diễn tác phẩm thường được sử dụng ở bước làm mẫu: hát mẫu, đàn mẫu, đánh nhịp mẫu,... trong dạy học âm nhạc.

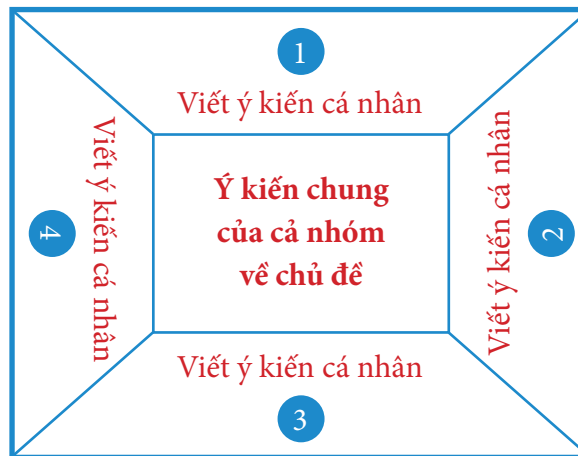
- *PP hướng dẫn thực hành luyện tập*

PP hướng dẫn thực hành luyện tập là việc GV hướng dẫn HS lặp đi lặp lại nhiều lần những hành động nhằm hình thành và phát triển những kĩ năng, kĩ xảo. Trong dạy học âm nhạc, PP hướng dẫn thực hành luyện tập thường được áp dụng cho các nội dung dạy Hát, Nhạc cụ, Đọc nhạc.

3.1.2. Giới thiệu một số kĩ thuật dạy học âm nhạc phổ biến

- *Kĩ thuật khăn trải bàn*

Kĩ thuật khăn trải bàn là hình thức tổ chức HĐ học tập mang tính hợp tác, kết hợp giữa HĐ cá nhân và nhóm.



- *Kĩ thuật các mảnh ghép*

Kĩ thuật các mảnh ghép là hình thức tổ chức HĐ học tập hợp tác kết hợp giữa HĐ cá nhân, nhóm và liên kết giữa các nhóm. Đầu tiên, HS HĐ theo nhóm để giải quyết các nhiệm vụ thành phần sao cho mỗi cá nhân trở thành chuyên gia của vấn đề được giao. Sau đó, chuyên gia thuộc các vấn đề khác nhau sẽ kết hợp trong nhóm mới, chia sẻ lại vấn đề đã tìm hiểu để cùng giải quyết nhiệm vụ phức hợp ban đầu.

- *Kĩ thuật chia nhóm*

Chia nhóm là KTDH tích cực trong đó GV tổ chức cho HS thành nhiều nhóm nhỏ và hướng dẫn mỗi nhóm cùng hợp tác, trao đổi ý kiến nhằm giải quyết các nhiệm vụ dạy học.

Bên cạnh các KTDH âm nhạc trên đây, GV có thể sử dụng những KTDH khác hỗ trợ tốt cho việc phát triển năng lực HS như:

- Kĩ thuật giao nhiệm vụ;
- Kĩ thuật đặt câu hỏi;
- Kĩ thuật động não;
- Kĩ thuật bể cá;
- ... và nhiều kĩ thuật khác.

3.1.3. Giới thiệu một số phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến trên thế giới

Một số PPDH âm nhạc phổ biến trên thế giới đã được ứng dụng trong dạy học Âm nhạc 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8 – Bộ sách Chân trời sáng tạo. Để triển khai thực hiện SGK Âm nhạc 9, chúng tôi xin sơ lược lại một số PPDH âm nhạc phổ biến trên thế giới để các đồng nghiệp GV tham khảo trong quá trình dạy học âm nhạc của mình.

- *PP Dalcroze*

PP âm nhạc của Dalcroze bao gồm ba HĐ âm nhạc chính:

- Xướng âm (Solfège): sử dụng hệ thống Đô cố định (fixed-do).
- Ứng biến – Ngẫu hứng (Improvisation): kỹ năng phát triển ngẫu hứng âm nhạc được phát triển một cách logic trên nhiều cách.
- Vận động theo nhịp điệu (Dalcroze Eurhythmics).

- *PP Kodály*

PP âm nhạc của Kodály bao gồm ba HĐ âm nhạc chính:

- Đọc nhạc theo kí hiệu nốt nhạc bàn tay (Hand Signs).
- Đọc nhạc theo hệ thống Đô di động (Movable Do).
- Đọc tiết tấu theo âm tiết (Rhythm Duration Syllables).
- Nốt nhạc bằng hình tượng (Iconic Notation).
- Tư liệu âm nhạc trọng âm nhạc dân ca và truyền thống, các tác phẩm âm nhạc cổ điển có tính nghệ thuật cao.

- *PP Orff-Schulwerk*

PP âm nhạc Orff-Schulwerk bao gồm các HĐ âm nhạc chính:

- Nói theo nhịp điệu (Speech);
- Hát (Singing);
- Chơi nhạc cụ (Playing Instruments):
- + Bộ gõ cơ thể (Body Percussion);
- + Nhạc cụ cầm tay không định âm (Unpitched Hand Percussions).
- Nhạc cụ Orff (Orff Instruments);
- Nhạc cụ thể hiện giai điệu (sáo recorder, kèn phím, xylophone,...).

Đặc biệt PP Orff-Schulwerk sử dụng hình thức bè ostinato trong các công cụ dạy học hát hoặc nhạc cụ.

3.2. Hướng dẫn, gợi ý phương pháp, cách thức tổ chức dạy học các nội dung theo sách giáo khoa Âm nhạc 9

3.2.1. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Hát

- *Khởi động*

HĐ: Khởi động

Có nhiều cách để khởi động:

- Quan sát tranh chủ đề và hướng đến nội dung bài hát.
- Chơi trò chơi để dẫn dắt vào bài.
- Cho HS nêu tên và nghe bài hát khác có cùng nội dung, cho HS vận động theo nhạc.

– Vỗ, gõ, đọc bằng âm tiết các âm hình tiết tấu chính của bài hát; trải nghiệm chuyển động của nốt có trong thang âm của bài hát bằng giọng hát, nghe đàn và sáng tạo các mẫu âm ngắn.

• *Khám phá*

HD: Nghe và nêu cảm nhận bài hát

GV hướng dẫn HS nghe bài hát (lắng nghe hoặc kết hợp vận động. Sau đó, HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát.

HD: Tìm hiểu bài hát

- HS đọc trong SGK để tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của bài hát.
- GV giới thiệu đôi nét về tác giả hoặc dân ca dân tộc, quốc gia nào,...
- Hướng dẫn HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu tính chất, các kí hiệu âm nhạc trong bài hát, cấu trúc của bài (câu, đoạn), các chỗ lấy hơi, các chỗ khó hát,...

HD: Khởi động giọng

Khởi động giọng bằng một số mẫu âm, thang ngũ âm hoặc trò chơi có tác động đến HD của cơ quan phát âm, khám phá khả năng phát âm của giọng nói – giọng hát (vocal exploration); các mẫu luyện âm đơn giản (tập hát ở giọng nào thì nên khởi động giọng ở giọng đó, như vậy sẽ có lợi cho tai nghe của HS).

HD: Dạy bài hát

– Hướng dẫn HS học bài hát từng câu theo lối móc xích. Phổ biến và hiệu quả nhất vẫn là HS tập hát thông qua việc nghe GV đàn giai điệu và hát mẫu. Đôi khi, chỉ định những em học giỏi hát mẫu thay cho GV nhằm phát huy tính tích cực của HS. Lưu ý: GV luôn cho HS gõ phách (không thành tiếng) để xác định trường độ trong suốt quá trình hát.

– Luyện tập nhiều lần những chỗ có cao độ và tiết tấu khó trong bài. Lưu ý : HS cách lấy hơi, khẩu hình và tránh hát quá to; lưu ý nhấn vào các phách đầu nhịp để cảm nhận và hát đúng tính chất của nhịp.

• *Luyện tập*

HS hát toàn bài đúng theo nhịp độ, thể hiện tính chất bài hát.

Luyện tập theo nhóm, tổ,...

• *Vận dụng*

HD: Biểu diễn bài hát

– Hát kết hợp gõ đệm bằng các nhạc cụ gõ đơn giản: thanh phách, trống nhỏ, tambourine...; hát kết hợp vận động cơ thể: vỗ tay, búng tay, giậm chân, vỗ đùi...; hát kết hợp vận động múa minh họa.

– Thi đua giữa các tổ, nhóm.

– Trình bày hoặc biểu diễn bài hát theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.

HĐ: Rút ra bài học giáo dục

Hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục PC qua nội dung bài hát.

Lưu ý:

– GV có thể linh hoạt thay đổi trình tự các HĐ sao cho phù hợp với điều kiện về khả năng ca hát của HS và thực tiễn sư phạm của lớp học.

– GV có thể dạy học hát tích hợp với các nội dung khác như: giới thiệu tác giả (Thường thức âm nhạc); giáo dục đạo đức thông qua nội dung bài hát; giới thiệu nguồn gốc, xuất xứ của bài hát (Lịch sử và Địa lí),... Tuy nhiên, nên tránh tích hợp một cách khiên cưỡng hoặc sa đà vào việc giảng dạy kiến thức của môn học khác,...

– Cần dành nhiều thời gian cho những HĐ mang tính thực hành để HS được hát nhiều (tái hiện, trình diễn,...).

3.2.2. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Nhạc cụ

Nội dung nhạc cụ trong SGK Âm nhạc 9 bao gồm: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu, Nhạc cụ thể hiện giai điệu (sáo recorder hoặc kèn phím). Sau đây là gợi ý tổ chức một số HĐ tiêu biểu trong dạy học nhạc cụ:

• Khởi động

HĐ: Khởi động

Có nhiều cách để khởi động bài học nhạc cụ:

– Khởi động bằng cách chơi trò chơi.

– GV có thể cho HS thực hiện các bài tập kỹ thuật hoặc bài tập tiết tấu, giai điệu HS đã học.

• Khám phá

HĐ: Tìm hiểu bài tập nhạc cụ

GV cho HS tìm hiểu bài tập (nhịp, hình nốt, những điểm giống và khác nhau của các câu nhạc hoặc các mẫu tiết tấu,...), có thể cho HS tự nêu nhận xét về bài tập nhạc cụ. GV bổ sung thêm những kiến thức cần thiết, phân tích những điểm cần chú ý.

HĐ: Thực hiện từng mẫu âm, nét nhạc

– GV làm mẫu cho HS quan sát; đồng thời GV cũng dùng lời giảng giải chi tiết kỹ thuật.

– GV cần chia nhỏ bài tập hoặc chia nhỏ các bước, các động tác, thao tác để HS thực hành được kĩ thuật mới đó.

+ *Đối với nhạc cụ thể hiện tiết tấu:*

✓ Chia nhóm HS để thực hiện các mẫu âm hay mẫu tiết tấu nhất định.

✓ HS đọc âm hình tiết tấu.

✓ Nên chia nhỏ âm hình tiết tấu thành từng phần để HS vừa giữ nhịp vừa thực hiện đúng động tác.

✓ Nên sử dụng bộ đếm phách (metronome) hoặc máy đánh nhịp trên đàn để HS tập theo nhịp tiết tấu từ tốc độ chậm chuyển sang tốc độ nhanh hơn.

✓ Cho HS tập tiết tấu từ tốc độ chậm chuyển sang tốc độ nhanh hơn cho đến khi đạt tốc độ yêu cầu.

✓ Hướng dẫn HS tập riêng tiết tấu khó nhiều lần và sửa sai ngay tại chỗ; tránh để HS hình thành thói quen sai kĩ thuật khi chơi nhạc cụ.

+ *Đối với nhạc cụ thể hiện giai điệu:*

✓ Linh hoạt chia nhóm, phân nhạc cụ cho HS.

✓ Hướng dẫn HS đọc bản nhạc, đọc nốt.

– Chia nhỏ đoạn nhạc thành từng câu hoặc mẫu âm để HS tập. Lưu ý: GV luôn cho HS gõ phách (không thành tiếng) để xác định trường độ trong suốt quá trình học đàn.

+ Hướng dẫn HS tập riêng phần tiết tấu (gõ tiết tấu theo nhịp).

+ Hướng dẫn HS tập giai điệu kết hợp với tiết tấu từ tốc độ chậm chuyển sang tốc độ nhanh hơn cho đến khi đạt tốc độ yêu cầu.

+ Quan sát, lắng nghe và sửa sai cho HS; tập riêng cho HS đó nếu cần thiết.

HĐ: Luyện tập cả bài.

Hướng dẫn HS kết nối các mẫu, phần với nhau. HS chơi nhạc cụ toàn bài.

• *Luyện tập*

Hướng dẫn HS chơi nhạc cụ toàn bài đúng theo nhịp độ, thể hiện tính chất.

• *Vận dụng*

HĐ: Thực hành vận dụng

– HS biểu diễn bài nhạc cụ theo hình thức khác nhau: cá nhân hoặc theo nhóm.

– GV có thể sử dụng kĩ thuật mảnh ghép, yêu cầu các nhóm trình diễn (ví dụ: nhóm hát, nhóm gõ đệm, nhóm vận động cơ thể).

– GV gợi ý hoặc hỗ trợ HS thực hiện, vận dụng các sáng tạo của mình: tạo ra mẫu tiết tấu cho nhạc cụ gõ hoặc một nét nhạc ngắn cho nhạc cụ giai điệu.

HĐ: Mở rộng bài học

Hướng dẫn HS thực hiện bài tập trong SBT (không bắt buộc).

Lưu ý:

– Tùy theo tình hình thực tế và khả năng của HS mà GV linh động thực hiện các bước để thực hiện được mục tiêu, nội dung và yêu cầu đạt của HĐ.

– Nội dung Nhạc cụ chủ yếu là thực hành và có tính đặc trưng, đặc thù nhất định của nhóm môn nghệ thuật. Do vậy, phần nội dung này GV không nên quá máy móc áp dụng hay tích hợp các PP như các môn học khác.

3.2.3. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Đọc nhạc

• Khởi động

HĐ: Khởi động

GV có thể tổ chức trò chơi (ví dụ: GV dùng đàn phím hoặc kèn phím để đàn gam Đô trưởng/ La thứ, yêu cầu HS lắng nghe; sau đó, đàn các nốt bất kì trong gam Đô trưởng/ La thứ để HS đoán tên nốt và cao độ của âm đó).

• Khám phá

HĐ: Tìm hiểu bài đọc nhạc

– GV có thể sử dụng KTDH (khăn trải bàn, chia nhóm,...) để tổ chức cho HS tìm hiểu về bài đọc nhạc: nhịp, những kí hiệu âm nhạc, nốt thấp nhất và nốt cao nhất, quãng rộng nhất giữa hai nốt nhạc, phân biệt được sự giống nhau hoặc khác nhau của các tiết nhạc, chia câu,...

– GV nhận xét từng nhóm và tổng kết.

HĐ: Đọc gam, âm ổn định và quãng

Hướng dẫn HS đọc gam/ thang âm, các âm ổn định, quãng 2 hoặc quãng 3 đi lên và đi xuống (GV có thể sử dụng kí hiệu bàn tay để hướng dẫn HS luyện tập đọc gam/ thang âm, đọc quãng,...).

Lưu ý: GV nên dùng đàn để làm để lấy âm mẫu làm điểm tựa về cao độ cho HS nghe và đọc, không nên đàn từng nốt cho HS đọc nhằm phát huy NLÂN của HS.

HĐ: Đọc âm hình tiết tấu

Hướng dẫn HS luyện đọc mẫu âm hình tiết tấu chủ đạo của bài đọc nhạc. Nếu âm hình tiết tấu chủ đạo của bài đọc nhạc dài, có thể chia thành 2 âm hình ngắn để HS dễ thực hiện, sau đó ghép lại cả dãy tiết tấu.

HĐ: Đọc bài đọc nhạc

Hướng dẫn HS luyện đọc bài đọc nhạc theo các bước:

- Đọc tên nốt nhạc.
- Đọc tên nốt nhạc theo trường độ.

– Đọc từng câu: GV dùng nhạc cụ để lấy âm thanh mẫu rồi đàn từng câu hoặc chỉ từng nốt của từng câu để cả lớp đồng thanh đọc. GV chỉ định một số HS đọc lại, sửa sai (nếu có). Lưu ý không viết tiếng Việt dưới tên nốt nhạc, yêu cầu HS phải thuộc nốt nhạc của bài. GV luôn cho HS gõ phách (không thành tiếng) để xác định trường độ trong suốt quá trình đọc nhạc.

– Ghép cả bài: GV cho HS tập đọc cả bài; chỉ định một vài HS khá đọc bài, làm mẫu cho các bạn. GV lắng nghe HS đọc để phát hiện chỗ sai, hướng dẫn các em sửa chữa.

• *Luyện tập*

HĐ: Đọc hoàn thiện bài

Hướng dẫn HS thể hiện đọc bài đọc nhạc đúng tốc độ và sắc thái, có thể đọc bài đọc nhạc với nhạc beat hoặc phần đệm của GV.

• *Vận dụng*

HĐ: Thực hành vận dụng

GV hướng dẫn HS đọc nhạc, kết hợp gõ đệm nhẹ nhàng (gõ đệm bằng các nhạc cụ gõ đơn giản: thanh phách, trống nhỏ, tambourine,...; vận động cơ thể: vỗ tay, búng tay, giậm chân, vỗ đùi) hoặc đánh nhịp.

HĐ: Mở rộng bài học

Hướng dẫn HS thực hiện bài tập trong SBT (không bắt buộc).

Lưu ý:

– Tổ chức các HĐ dạy đọc nhạc không bó buộc cứng nhắc, vì vậy GV có thể vận dụng một cách linh hoạt sao cho phù hợp với trình độ của HS, đạt được mục tiêu và YCCĐ của bài học. Một trong những vấn đề quan trọng của đọc nhạc là HS phải biết tên nốt nhạc, gõ được phách để xác định trường độ. Với lớp khá, GV có thể gọi mở một số chỗ để cho HS tự đọc cao độ; với lớp yếu, GV luôn hỗ trợ bằng việc sử dụng nhạc cụ. GV đàn giai điệu trước, HS nghe và đọc theo; khi cần thiết, GV đọc mẫu để sửa cho HS.

– GV không gây căng thẳng mà nên giúp đỡ, động viên HS để các em tự tin với việc thực hiện bài đọc nhạc.

– Trong quá trình hướng dẫn HS thực hành đọc bài đọc nhạc, GV luôn nhắc HS gõ phách theo khi đọc (gõ không thành tiếng để xác định trường độ).

– GV tránh lạm dụng đàn đánh giai điệu bài đọc nhạc quá nhiều, chỉ nên dùng đàn để lấy âm mẫu làm điểm tựa về cao độ cho HS nghe và đọc.

3.2.4. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Lí thuyết âm nhạc

• Khởi động

HĐ: Khởi động

Trong dạy học Lí thuyết âm nhạc, để tránh mở đầu khô khan, GV có thể khởi động ở hình thức:

– Tổ chức trò chơi có liên quan đến nội dung bài học (ví dụ: 3 HS đọc vang lên đồng thời các âm: Đô – Mi – Son,... để dẫn dắt vào bài Sơ lược về hợp âm).

– Cho HS thực hành (đọc nhạc, chơi nhạc cụ, hát) bản nhạc có kiến thức lí thuyết âm nhạc sẽ học.

• Khám phá

HĐ: Tìm hiểu nội dung về Lí thuyết âm nhạc

– GV đặt các câu hỏi gợi mở để HS tự tìm hiểu, phát hiện kiến thức hoặc sử dụng KTDH để tổ chức cho HS tìm hiểu nội dung về Lí thuyết âm nhạc,...

– GV tổng hợp, bổ sung, rút ra kết luận.

• Luyện tập

HĐ: Thực hành nhận biết các kí hiệu âm nhạc

– Cho HS quan sát bản nhạc (bài hát, bài đọc nhạc) để chỉ ra những kí hiệu âm nhạc có liên quan.

– Có thể tổ chức cho HS chơi trò chơi nhận diện kí hiệu âm nhạc.

• Vận dụng

Tuỳ vào những kiến thức về Lí thuyết âm nhạc, GV có thể linh hoạt thực hiện HĐ vận dụng bằng việc tổ chức các HĐ dạy học như:

HĐ: Thực hành vận dụng

Lồng ghép vận dụng Lí thuyết âm nhạc trong các bài đọc nhạc hoặc bài hát (ví dụ: xác định độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng của các quãng trong bài đọc nhạc, bài hát); trong học nhạc cụ thể hiện giai điệu (ví dụ: HS cùng thực hiện hợp âm C và Am trên sáo recorder hoặc kèn phím).

HĐ: Mở rộng bài học

Hướng dẫn HS thực hiện bài tập trong SBT (không bắt buộc).

Lưu ý:

– Lí thuyết âm nhạc là nội dung mang tính lí thuyết nhưng kết quả đạt được là HS nhận biết được các kí hiệu và bước đầu biết vận dụng khi hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc,... Do vậy, để đảm bảo tính hiệu quả trong dạy học nội dung này, GV cần tiến hành song song việc trải nghiệm thực hành và cung cấp kiến thức cho HS; tích hợp dạy lí thuyết âm nhạc trong các nội dung: Hát, Nhạc cụ, Đọc nhạc.

– GV tránh việc khai thác sâu hoặc mở rộng kiến thức nhiều làm nội dung trở nên rườm rà. Quan trọng nhất là HS làm được các yêu cầu trong SGK, nếu có mở rộng thì lấy nội dung được gợi ý trong SBT.

3.2.5. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc

Theo SGK Âm nhạc 9, nội dung Nghe nhạc được tích hợp cùng nội dung Thường thức âm nhạc, vì vậy tổ chức HĐ dạy học Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc có thể thực hiện như sau:

3.2.5.1. Thường thức âm nhạc

• Khởi động

HĐ: Khởi động

Có nhiều cách để khởi động trước khi vào bài học Thường thức âm nhạc:

– Nghe và vận động theo nhạc: HS xem/ nghe trích đoạn âm nhạc có liên quan, vận động theo nhạc, nêu sự hiểu biết ban đầu về nội dung có trong trích đoạn âm nhạc (tác giả/ nhạc cụ/ thể loại âm nhạc/ âm nhạc và đời sống).

– HS trả lời câu hỏi thể hiện sự hiểu biết ban đầu về nội dung liên quan tới bài học Thường thức âm nhạc, GV giới thiệu và dẫn dắt vào bài.

• Khám phá

HĐ: Tìm hiểu về Thường thức âm nhạc

– GV có thể sử dụng các PP, KTDH để tổ chức cho HS tìm hiểu về Thường thức âm nhạc (tác giả/ nhạc cụ/ thể loại âm nhạc/ âm nhạc và đời sống).

– GV sử dụng PP dùng lời để dẫn giải, kết hợp PP trực quan cho HS nghe, xem hình ảnh và trích đoạn minh họa âm nhạc cần thiết liên quan đến Thường thức âm nhạc.

– Cho HS vận động theo nhạc trong quá trình nghe/ xem trích đoạn minh họa âm nhạc.

– GV đặt câu hỏi và đàm thoại với HS về nội dung Thường thức âm nhạc.

• Luyện tập

HĐ: Nêu những nét chính về Thường thức âm nhạc

– HS thảo luận nhóm hoặc từng cá nhân trong lớp thực hiện những nhiệm vụ được giao, sau đó trình bày những nét chính về Thường thức âm nhạc.

– GV hướng dẫn cho HS tự biết tìm các vấn đề cần thảo luận để xây dựng sơ đồ tư duy là những ý chính trong bài.

– Các nhóm hoặc cá nhân báo cáo/ trình bày kết quả.

– GV nhận xét, đánh giá kết quả của các nhóm; tổng hợp và kết luận.

– GV hát hoặc mở file âm thanh minh họa nội dung Thường thức âm nhạc,...

– GV mở rộng thêm thông tin có liên quan. Riêng với Thường thức âm nhạc, việc mở rộng thông tin là rất cần thiết, tạo sự hấp dẫn sinh động và thêm kiến thức cho HS. Tuy nhiên, cần hết sức cẩn thận khi tìm hiểu trên mạng, có nhiều thông tin không chính xác, GV cần tham khảo thêm các sách về lịch sử âm nhạc, về nhạc sĩ, tác phẩm,..., hỏi ý kiến chuyên gia,...

3.2.5.2. Nghe nhạc

• Khám phá

HĐ: Nghe nhạc và biểu lộ cảm xúc

– Hướng dẫn HS nội dung giới thiệu về tác phẩm.
– Tổ chức cho HS nghe qua file âm thanh, xem biểu diễn qua video hoặc GV trình diễn trọn vẹn tác phẩm (ca khúc, bài hát dân ca), trích đoạn tác phẩm nhạc không lời.

– HS nghe có thể kết hợp các HĐ như gõ nhịp, vận động theo nhịp điệu hoặc di chuyển nhịp nhàng.

• Luyện tập

HĐ: Nêu cảm nhận sau khi nghe

– HS nói cảm nhận của mình sau khi nghe: tính chất âm nhạc (vui, sâu lắng, trữ tình, trong sáng, linh hoạt,...), nhịp độ (nhANH, chậm, vừa phải,...); nội dung và ý nghĩa của lời ca, đặc điểm giọng hát, hình thức trình bày nếu là nhạc có lời; âm sắc nhạc cụ nếu là nhạc không lời, hướng dẫn HS trả lời các câu hỏi có liên quan.

– GV nhận xét về các cảm nhận của HS và đúc kết những nét chính về nội dung, tính chất âm nhạc của tác phẩm.

– GV mở rộng thông tin về tác phẩm.

• Vận dụng

Tùy vào nội dung Thường thức âm nhạc, GV có thể linh hoạt thực hiện HĐ vận dụng bằng việc tổ chức các HĐ dạy học như:

HĐ: Rút ra bài học giáo dục

Hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục PC qua nội dung bài học (sự trân trọng với các thể loại âm nhạc truyền thống; trân trọng sự cống hiến và lao động nghệ thuật của nhạc sĩ,...).

HĐ: Mở rộng bài học

– Yêu cầu HS sưu tầm một số audio/ video trình diễn âm nhạc liên quan đến nội dung Thường thức âm nhạc để chia sẻ với bạn.

– Hướng dẫn HS thực hiện bài tập trong SBT (không bắt buộc).

Lưu ý:

– Tùy từng nội dung, GV có thể linh hoạt hoán đổi vị trí các HĐ.

- Không “dạy chay” nội dung Thường thức âm nhạc mà cần có trực quan sinh động.
- Các tư liệu minh hoạ như: tranh ảnh, audio, video,... rõ ràng, phù hợp và có tính thẩm mỹ.

4. HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

4.1. Đánh giá định hướng tiếp cận phẩm chất, năng lực

4.1.1. Yêu cầu đánh giá

Đánh giá căn cứ vào YCCĐ được quy định trong Chương trình GDPT.

Đánh giá bảo đảm tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan.

Đánh giá bằng nhiều PP, hình thức, kĩ thuật và công cụ khác nhau; kết hợp giữa đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì.

Đánh giá vì sự tiến bộ của HS; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong rèn luyện và học tập của HS; không so sánh HS với nhau.

(Nguồn: Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, Điều 4)

4.1.2. Hình thức đánh giá

Đánh giá thường xuyên (đánh giá quá trình): bao gồm đánh giá chính thức thông qua các HĐ thực hành, luyện tập, biểu diễn hoặc sáng tạo âm nhạc, dùng bài kiểm tra giấy kết hợp âm thanh, câu hỏi trắc nghiệm khách quan, viết tiểu luận hoặc báo cáo,...; và đánh giá không chính thức như: tìm hiểu hồ sơ học tập, quan sát trên lớp, đối thoại, HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng,... nhằm thu thập những thông tin về quá trình hình thành, phát triển NLÂN của từng HS.

Đánh giá định kì (đánh giá tổng kết): Sử dụng ở cuối học kì, cuối năm học nhằm phối hợp với đánh giá thường xuyên cung cấp thông tin để phân loại HS và điều chỉnh nội dung, PP giáo dục.

(Nguồn: Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc)

4.1.3. Đánh giá kết quả học tập âm nhạc

Kết quả học tập môn nghệ thuật được đánh giá bằng nhận xét theo 1 trong 2 mức: đạt, chưa đạt và nhận xét những trường hợp đặc biệt về năng khiếu hoặc về ý thức và thái độ học tập (nếu có).

– Trong một học kì, kết quả học tập mỗi môn học của HS được đánh giá theo 1 trong 2 mức: đạt, chưa đạt.

+ Mức đạt: có đủ số lần kiểm tra, đánh giá theo quy định và tất cả các lần được đánh giá mức đạt.

+ Mức chưa đạt: các trường hợp còn lại.

– Cả năm học, kết quả học tập mỗi môn học của HS được đánh giá theo 1 trong 2 mức: đạt, chưa đạt.

- + Mức đạt: kết quả học tập học kì II được đánh giá mức đạt.
- + Mức chưa đạt: kết quả học tập học kì II được đánh giá mức chưa đạt.

(Nguồn: Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, Điều 9)

4.2. Một số gợi ý đánh giá các nội dung theo sách giáo khoa Âm nhạc 9

4.2.1. Đánh giá nội dung Hát

Thường xuyên đánh giá kĩ năng hát của HS thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ,... trong giờ học hát hoặc ôn tập bài hát.

Đánh giá theo cặp, nhóm nhỏ nhằm động viên các HS thiếu tự tin, giọng không hay; đánh giá cá nhân để xác định mức độ tiến bộ của HS nhằm khuyến khích những HS có năng khiếu ca hát.

Chú trọng đánh giá các yếu tố tích cực, hạn chế đánh giá các yếu tố tiêu cực; khuyến khích HS tự đánh giá.

Với một số HS kĩ năng hát chưa tốt nên đánh giá qua hình thức trình bày theo nhóm, giúp các em có sự tự tin để hoàn thành bài học.

Các mức độ đánh giá:

- Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện biểu cảm.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và biết hát với các hình thức biểu diễn khác nhau hoặc hát kết hợp vận động.

4.2.2. Đánh giá nội dung Nhạc cụ

Thường xuyên đánh giá kĩ năng chơi nhạc cụ của HS thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ,... Đánh giá cá nhân để xác định mức độ tiến bộ của HS nhằm khuyến khích những HS có khả năng chơi nhạc cụ tốt. Đánh giá theo cặp, nhóm nhỏ nhằm xác định khả năng phối hợp của HS, đồng thời nhằm động viên các HS thiếu tự tin.

Kết hợp đánh giá kĩ năng chơi nhạc cụ với các kĩ năng khác, như: hát, vận động, biểu diễn,...

Chú trọng đánh giá các yếu tố tích cực, hạn chế đánh giá các yếu tố tiêu cực; khuyến khích HS tự đánh giá.

Các mức độ đánh giá:

- Đối với nhạc cụ thể hiện tiết tấu
- + Mức độ 1: Thể hiện được nhạc cụ gõ theo các mẫu tiết tấu.
- + Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và hoà tấu được nhạc cụ theo các mẫu tiết tấu.
- + Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và gõ đệm cho bài hát cùng bạn hoặc vừa hát vừa vận động cơ thể theo bài hát.

– Đối với nhạc cụ thể hiện giai điệu

+ Mức độ 1: Thực hiện được các nốt đã học.

+ Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thực hiện được bài thực hành.

+ Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và trình diễn được bài thực hành hoặc tạo được một nét nhạc.

4.2.3. Đánh giá nội dung Đọc nhạc

Đánh giá thường xuyên, chủ yếu là để đánh giá sự tiến bộ về việc phát triển kỹ năng đọc nhạc của HS.

Chú trọng đánh giá các yếu tố tích cực, hạn chế đánh giá các yếu tố tiêu cực; khuyến khích HS tự đánh giá.

GV cần chú ý đến tính vừa sức và trí nhớ âm nhạc của HS lớp 9 khi soạn các đề kiểm tra.

Các mức độ đánh giá:

– Mức độ 1: Đọc được gam/ thang âm.

– Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và đọc được bài đọc nhạc.

– Mức độ 3: Đạt mức độ 2, đọc nhạc và kết hợp gõ đệm cùng bạn hoặc vừa đọc nhạc vừa đánh nhịp.

4.2.4. Đánh giá nội dung Lí thuyết âm nhạc

Đánh giá kết quả học Lí thuyết âm nhạc của HS thông qua việc nhận biết, giải thích các kí hiệu và thuật ngữ âm nhạc; vận dụng các kí hiệu vào thực hành âm nhạc. Vì vậy, GV nên hạn chế đánh giá kết quả học lí thuyết như một nội dung riêng biệt, có thể tích hợp đánh giá về lí thuyết thông qua thực hành.

Các mức độ đánh giá:

– Mức độ 1: Nêu được ý nghĩa của các kí hiệu âm nhạc.

– Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và nhận biết được các kí hiệu âm nhạc trong bản nhạc.

– Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và thực hành được các kí hiệu âm nhạc trong bản nhạc.

4.2.5. Đánh giá nội dung Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc

Thường thức âm nhạc ở lớp 9 gồm bốn nội dung (Tìm hiểu nhạc cụ, Tác giả và tác phẩm, Thể loại âm nhạc, Âm nhạc và đời sống), cách đánh giá mỗi nội dung đều có sự khác nhau. Việc đánh giá phải thực hiện theo YCCĐ của mỗi nội dung. GV có thể đánh giá kết hợp bốn nội dung Thường thức âm nhạc vào trong một bài trải nghiệm.

Về nghe nhạc, GV nên quan sát, đánh giá thường xuyên hơn là định kì, đánh giá ngay khi HS tham gia HĐ nghe nhạc. Đánh giá định kì có thể thực hiện theo cặp, nhóm nhỏ để động viên các HS thiếu tự tin hoặc hạn chế về năng khiếu, kỹ năng âm nhạc.

Các mức độ đánh giá:

- Mức độ 1: Nêu được nét chính của nội dung Thường thức âm nhạc.
- Mức độ 2: Đạt được mức độ 1 và cảm nhận về tính chất của tác phẩm nghe nhạc.
- Mức độ 3: Đạt được mức độ 2 và vận động hoặc gõ đệm theo tác phẩm nghe nhạc.

5. GIỚI THIỆU HỌC LIỆU BỔ TRỢ, HỌC LIỆU ĐIỆN TỬ, THIẾT BỊ GIÁO DỤC

5.1. Giới thiệu, hướng dẫn sử dụng sách giáo viên Âm nhạc 9

5.1.1. Cấu trúc sách giáo viên

SGV Âm nhạc 9 gồm hai phần:

- Phần một: Những vấn đề chung về chương trình, nội dung và PP tổ chức HĐ dạy học theo SGK Âm nhạc 9

1.1. Mục tiêu của chương trình môn Âm nhạc cấp THCS.

1.2. YCCĐ về năng lực đặc thù môn âm nhạc.

1.3. Cấu trúc, nội dung và phân phối chương trình theo SGK Âm nhạc 9.

1.4. PP hình thành và phát triển các năng lực âm nhạc.

1.5. Tổ chức HĐ dạy học các nội dung theo SGK Âm nhạc 9.

1.6. Đánh giá kết quả học tập âm nhạc.

- Phần 2: Hướng dẫn tổ chức HĐ dạy học theo SGK Âm nhạc 9

+ Chủ đề 1: *Mùa thu tới trường*

+ Chủ đề 2: *Ơn nghĩa sinh thành*

+ Chủ đề 3: *Khúc hát biển khơi*

+ Chủ đề 4: *Bay đến ước mơ*

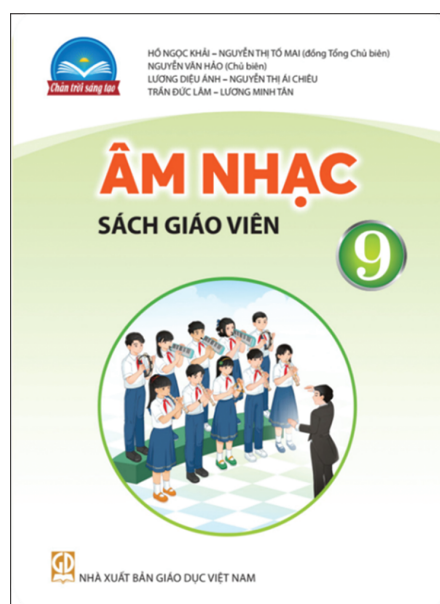
+ Chủ đề 5: *Sắc xuân quê hương*

+ Chủ đề 6: *Hướng về cội nguồn*

+ Chủ đề 7: *Giai điệu bạn bè*

+ Chủ đề 8: *Tháng năm học trò*

- Phần 2 hướng dẫn tổ chức HĐ dạy học cho mỗi chủ đề trong SGK Âm nhạc 9, bao gồm: mục tiêu (NLÂN, NLC, PC); gợi ý tổ chức HĐ dạy học trong các bài học của mỗi chủ đề.



5.1.2. Sử dụng sách giáo viên hiệu quả

SGV là tài liệu tham khảo mang tính chất định hướng và gợi ý cho GV trong quá trình dạy học, GV không nhất thiết phải theo các gợi ý này.

Mỗi tiết âm nhạc thường phát triển đầy đủ các năng lực đặc thù, tuy nhiên mức độ đối với từng năng lực có khác nhau. Tùy bài học, ta nên chú trọng những năng lực có điều kiện phát huy ở bài học đó.

GV nên lưu ý các động từ thể hiện mức độ được sử dụng trong phần mục tiêu bài học và trong các HĐ được đề nghị đối với HS.

Nhiều gợi ý trong các HĐ chỉ mang tính chỉ báo về mặt nội dung cần đạt được, GV nên chủ động lựa chọn PP và hình thức tổ chức học tập nhằm đạt hiệu quả.

Dựa vào SGV, người dạy nên sáng tạo, lựa chọn các giải pháp phù hợp, điều kiện vật chất cũng như văn hoá vùng miền để HĐ dạy học thực sự mang lại kết quả tốt đẹp.

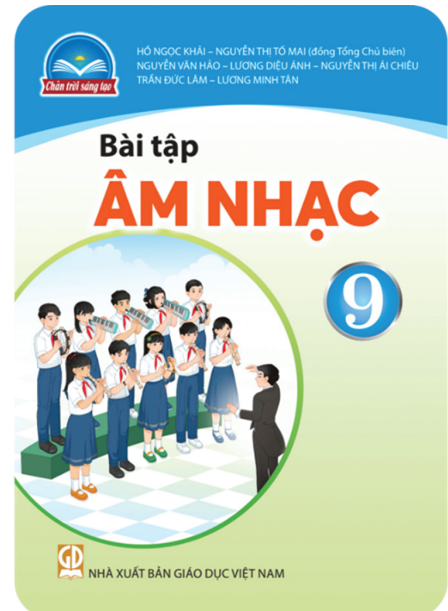
Số tiết đối với mỗi bài chỉ là dự kiến, tùy tình hình cụ thể của lớp học, GV có thể tăng giảm cho phù hợp.

5.2. Giới thiệu, hướng dẫn sử dụng sách Bài tập Âm nhạc 9

5.2.1. Cấu trúc sách bài tập

SBT Âm nhạc 9 được viết bám sát kiến thức, kỹ năng và YCCĐ của 9 chủ đề theo SGK Âm nhạc 9 với những bài học và các mạch nội dung: Hát, Nhạc cụ, Đọc nhạc, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc.

- Chủ đề 1: *Mùa thu tới trường* – 14 bài
- Chủ đề 2: *Ơn nghĩa sinh thành* – 15 bài
- Chủ đề 3: *Khúc hát biển khơi* – 17 bài
- Chủ đề 4: *Bay đến ước mơ* – 12 bài
- Chủ đề 5: *Sắc xuân quê hương* – 11 bài
- Chủ đề 6: *Hướng về cội nguồn* – 11 bài
- Chủ đề 7: *Giai điệu bạn bè* – 12 bài
- Chủ đề 8: *Tháng năm học trò* – 11 bài



Bài tập được thiết kế ở các hình thức: tự luận, trắc nghiệm khách quan, điền khuyết (điền vào chỗ trống), thực hành luyện tập.

5.2.2. Hướng dẫn sử dụng sách bài tập

Nhằm giúp HS luyện tập, thực hành, củng cố và nâng cao các kiến thức, kỹ năng âm nhạc, GV có thể sử dụng các bài tập bổ trợ cho SGK trong buổi học chính thức trên lớp.

GV có thể sử dụng bài tập về nhà nhằm ôn tập, củng cố kiến thức sau mỗi bài học.

Phụ huynh HS có thể tham khảo sử dụng SBT Âm nhạc 9 giúp con em trong việc phát triển năng lực PC liên quan đến môn học.

5.3. Nguồn tài nguyên, học liệu điện tử

Audio, video hỗ trợ dạy học âm nhạc.

Hệ tài nguyên trực tuyến.



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



HỆ TÀI NGUYÊN TRỰC TUYẾN

- ☐ [Giới thiệu sách](#)
- ☐ [Hướng dẫn sử dụng sách](#)
- ☐ [Ma trận kiến thức, kĩ năng](#)
- ☐ [Phân phối chương trình](#)
- ☐ [Kế hoạch giảng dạy tham khảo](#)
- ☐ [Tài liệu tập huấn](#)
- ☐ [Video giới thiệu bộ môn](#)
- ☐ [Video minh họa tiết dạy tham khảo](#)
- ☐ [Video phân tích tiết dạy minh họa](#)

taphuan.nxbgd.vn

hanhtrangso.nxbgd.vn

www.chantroysangtao.vn

Kho dữ liệu: <https://techmusic.edu.vn/sgk-am-nhac-chan-troi-sang-tao/>



The screenshot shows the TechMusic website interface. At the top, there's a header with the TechMusic logo and navigation links. The main content area is titled "SGK Âm nhạc THCS – Chân trời sáng tạo". It features a sidebar on the left with social media icons and a main content area with links to various resources. The sidebar includes links to "Trang chủ", "GIỚI THIỆU", "ĐÀO TẠO", "KIẾN THỨC ÂM NHẠC", "TƯ LIỆU", "PHẦN MỀM", "LIÊN KẾT", "LIÊN HỆ", and "BLOGGER". The main content area has a section for "Tư liệu dạy học SGK Âm nhạc THCS – Chân trời sáng tạo" with links to "SGK ÂM NHẠC 6 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO", "SGK ÂM NHẠC 7 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO", and "SGK ÂM NHẠC 8 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO". There is also a "THÔNG TIN TÁC GIẢ SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC CHÂN TRỜI SÁNG TẠO" section.

PHẦN THỨ HAI: HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY

1. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Cấu trúc KHBD:

– Trên cơ sở khoa học trong việc tổ chức HĐ dạy học và hướng dẫn thiết kế KHBD theo Công văn 5512/BGDĐT–GDTrH ban hành ngày 18 tháng 12 năm 2020 và Công văn 2613/BGDĐT–GDTrH ban hành ngày 23 tháng 6 năm 2021. Các công văn này chủ yếu là đưa ra các tiêu chí về mặt quy trình để thiết kế KHBD mà không quy định về mẫu KHBD cụ thể.

– Vì thế, để thiết KHBD cần thể hiện đầy đủ các nội dung sau:

+ YCCĐ bao gồm: NLÂN, NLC, PC của bài học.

+ TBDH và học liệu: bao gồm các học liệu phục vụ tổ chức HĐ dạy học.

+ Tiến trình dạy học, gồm 4 HĐ chính: Khởi động, Khám phá, Luyện tập, Vận dụng.

– Cấu trúc KHBD theo chủ đề/ bài học/ tiết học cần thể hiện đầy đủ các phần trên. GV được quyền chủ động, linh hoạt trong việc tổ chức dạy học, miễn là đảm bảo tính hợp lý và phù hợp với năng lực hiện tại của GV và các HĐ dạy học phải phù hợp với năng lực của HS.

– Tuy nhiên, GV cần chú ý, đặc trưng môn Âm nhạc là phát triển các kĩ năng âm nhạc cho người học. Ngoài phần Thường thức âm nhạc có những đơn vị kiến thức cụ thể thì phần Lí thuyết âm nhạc chủ yếu để hình thành và phát triển các kĩ năng hát, đọc nhạc, nghe nhạc, chơi nhạc cụ cho HS. Việc hình thành kiến thức mới cho HS có thể lồng ghép, tích hợp ngay ở các bước mở đầu, trong luyện tập. Chính vì vậy, GV không nên quá cứng nhắc, rập khuôn mà cần linh hoạt và sáng tạo trong thiết kế, tổ chức HĐ khi xây dựng KHBD.

2. KẾ HOẠCH BÀI DẠY

2.1. Gợi ý mẫu kế hoạch bài dạy

CHỦ ĐỀ ...

(Thời lượng: ... tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực âm nhạc

– NLÂN1: ...

– NLÂN2: ...

– ...

2. Năng lực chung

- NLC1: ...
- NLC2: ...
- ...

3. Phẩm chất

- PC1: ...
- PC2: ...
- ...

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾN TRÌNH/ THỜI GIAN	TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC
BÀI ...	
YCCĐ: ... TBDH: ... PP&KTDH: ...	
Khởi động (... phút)	...
Khám phá (... phút)	...
Luyện tập (... phút)	...
Vận dụng (... phút)	...
Đánh giá: – Mức độ 1: ... – Mức độ 2: ... – Mức độ 3: ...	
Hoạt động củng cố toàn chủ đề: ...	

III. GỢI Ý CHIA TIẾT THEO NỘI DUNG HỌC

Tiết	Phương án đề xuất	Phương án của GV
1	...	
2	...	
3	...	
4	...	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)

.....

.....

.....

.....

.....

2.2. Kế hoạch bài dạy minh họa 1

CHỦ ĐỀ 4: BAY ĐẾN ƯỚC MƠ

(Thời lượng: 4 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực âm nhạc

- NLÂN1: Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài hát *Bay đến ước mơ*.
- NLÂN2: Biết sử dụng nhạc cụ thể hiện tiết tấu để gõ đệm cho bài hát *Bay đến ước mơ*.
- NLÂN3: Nêu được khái niệm về hợp âm, hợp âm ba và tên gọi các âm của hợp âm ba.
- NLÂN4: Nêu được tên, đặc điểm của bộ trống acoustic, trống conga và bongo.

2. Năng lực chung

- NLC1: Chủ động trong học tập; tự đặt được mục tiêu học tập để nỗ lực phấn đấu thực hiện.
- NLC2: Xác định được những công việc có thể hoàn thành tốt nhất bằng hợp tác theo nhóm.
- NLC3: Xác định và biết tìm hiểu các thông tin liên quan đến nội dung học tập; đề xuất được giải pháp giải quyết vấn đề cho nhiệm vụ được giao.

3. Phẩm chất

- PC1: Trân trọng tình bạn, sống lạc quan và có định hướng cho tương lai.
- PC2: Có ý thức vận dụng kiến thức, kỹ năng học được ở nhà trường vào học tập và đời sống hằng ngày; xây dựng và thực hiện chế độ học tập, sinh hoạt hợp lý.

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾN TRÌNH/ THỜI GIAN	TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC
BÀI 10 THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC: MỘT SỐ NHẠC CỤ GỖ TRONG BAN NHẠC NHE	
YCCĐ: NLÂN4, NLC1, NLC2, NLC3, PC2. TBDH: video biểu diễn trống acoustic (trống jazz), trống conga và bongo, bảng tương tác (nếu có),... PP&KTDH chủ yếu – PPDH: dùng lời, thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, hợp tác, trò chơi, thảo luận,... – KTDH: chia nhóm, động não, đặt câu hỏi, mảnh ghép, khăn trải bàn, sơ đồ tư duy,...	
Khởi động (... phút)	HD1: Xem video biểu diễn trống acoustic, trống conga và bongo – GV chọn lựa một video biểu diễn âm nhạc với sự thể hiện của nhạc công chơi trống acoustic (trống jazz) và video khác có chơi trống conga & bongo từ nguồn học liệu sẵn có hoặc trên youtube (thời lượng khoảng 1 phút). – GV đặt câu hỏi gợi ý để HS đưa ra các nhận xét về những đặc điểm cơ bản của hai loại trống, cách chơi của nhạc công. – Gợi ý nghệ sĩ về trống acoustic: Arrow After Dark, Von Baron, Dua Lipa, Đình Long,... – Gợi ý nghệ sĩ về trống bonga & congo: nhóm BongoBoyUK, Calos Caro, Aiko Okamoto, Ron Powell,...
Khám phá (... phút)	HD2: Tìm hiểu về bộ trống acoustic, trống conga và bongo – Áp dụng kĩ thuật sơ đồ tư duy; học tập hợp tác, GV chia lớp thành 4 nhóm, 2 nhóm tìm hiểu về bộ trống acoustic, 2 nhóm tìm hiểu về trống conga & bongo. – Nhiệm vụ: + Thiết kế: mỗi nhóm đọc thông tin về loại nhạc cụ được phân công và thiết kế sơ đồ tư duy trên giấy A3, dựa trên các tiêu chí cơ bản: nhạc cụ cơ bản (tên tiếng Việt, tên tiếng Anh), cấu tạo (vật liệu, số lượng, vị trí đặt để, kĩ thuật chơi, cách diễn tấu,...).

+ Thảo luận: hai nhóm được phân công tìm hiểu cùng 1 nhạc cụ sẽ ngồi lại với nhau, thảo luận và chia sẻ thông tin, so sánh và đánh giá các sơ đồ tư duy của nhau; chọn 1 sơ đồ tư duy tốt nhất và cử HS để trình bày trước lớp.



Bộ trống acoustic



Luyện tập
(... phút)

HD3: Thảo luận và trình bày sơ đồ tư duy

- HS được cử đại diện nhóm trình bày sơ đồ tư duy trước lớp.
- GV và HS cả lớp quan sát và lắng nghe các phần trình bày.
- GV chốt lại những đặc điểm cơ bản của hai loại nhạc cụ gõ bằng bảng tổng kết; GV cùng cả lớp đánh giá kết quả học tập của các nhóm; HS thể hiện phần trình bày trước lớp, xếp hạng thi đua của các nhóm.
- GV có thể cho HS xem lại video ở HĐ Khám phá hoặc dùng video biểu diễn khác để HS thưởng thức phần biểu diễn của các nghệ sĩ.
- Một số thông tin GV có thể cung cấp thêm cho HS:

Vai trò của trống trong âm nhạc pop, rock, jazz và blues:

Trống là nhóm nhạc cụ ngày nay được tìm thấy trong mọi thể loại âm nhạc, gần như mọi thời đại và văn hoá trong lịch sử loài người. Bất kể phong cách âm nhạc nào, trống luôn được sử dụng để giữ nhịp độ và HĐ như xương sống cơ bản của mọi nhóm nhạc. Vai trò khác của trống chủ yếu là: tạo nền tảng tiết tấu và nhịp điệu, làm nền cho những biến đổi về cường độ chung của ban nhạc, kích thích sự tương tác của các nhạc cụ khác trong dàn nhạc, thể hiện tính ngẫu hứng và sáng tạo của người nghệ sĩ.

+ *Trống trong âm nhạc pop và rock:*

Âm nhạc pop và rock bắt đầu xuất hiện trong những năm 1940 và 1950, tạo nên một cuộc cách mạng trong âm nhạc đại chúng. Vai trò sử dụng đặc biệt của guitar và trống trở thành tâm điểm. Trong suốt những năm 60, 70 và 80 của thế kỉ XX, bộ trống tiếp tục được thử nghiệm

	và mở rộng trong nhạc pop và rock. Gần đây, sự xuất hiện của trống điện tử và âm nhạc điều khiển bằng máy tính tạo nên những đổi mới của nhạc pop và rock hiện đại. + <i>Trống trong âm nhạc jazz:</i> Trống cho nhạc jazz có sự khác biệt lớn trái ngược với các thể loại khác, tay trống thường thích sử dụng cọ thay vì dùi trống truyền thống. Những chiếc cọ (giống như bàn chải có tay nắm dài) thường được làm bằng kim loại hoặc nhựa. Cọ cho phép các tay trống jazz thể hiện các ý tưởng sáng tạo, độc đáo – một cách không thể đạt được với những chiếc dùi kiểu tiêu chuẩn. + <i>Trống trong âm nhạc blues:</i> Nhạc blues là một hình thức âm nhạc đặc biệt cảm xúc, thường tập trung vào sự buồn bã hoặc khao khát, tay trống cần hiểu cách tốt nhất để thể hiện cảm giác này. Trong nhạc blues, trống là một nhạc cụ khá đơn giản sử dụng phong cách tuyến tính, có nghĩa là chúng chỉ sử dụng một “lối diễn đạt” và ít thay đổi.
Vận dụng (... phút)	HD4: <i>Sưu tầm và chia sẻ video biểu diễn âm nhạc với bạn</i> GV giao nhiệm vụ cho các tổ: mỗi tổ tìm một video biểu diễn nhạc nhẹ với sự tham gia của trống acoustic, conga và bongo (tải xuống USB hoặc lưu đường link,...) chia sẻ với các bạn cùng lớp trong buổi học sau. Lưu ý: Có thể gợi ý một số ban nhạc, nhóm nhạc, nghệ sĩ biểu diễn nhạc nhẹ mà ban nhạc có sử dụng các nhạc cụ gõ này để định hướng cho HS (các video của nghệ sĩ Yanny, Paul Mauriat & Orchestra, André Rieu; đặc biệt video các cuộc thi ban nhạc HS Việt Nam,...).
Đánh giá: – Mức độ 1: Nêu được những đặc điểm chính của bộ trống acoustic, trống conga và bongo. – Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và nêu được cách diễn tấu của bộ trống acoustic, trống conga và bongo. – Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và nêu được cảm xúc khi nghe hoặc xem một video biểu diễn âm nhạc có sự tham gia của bộ trống acoustic hoặc trống conga & bongo.	

2.3. Kế hoạch bài dạy minh họa 2

CHỦ ĐỀ 5: SẮC XUÂN QUÊ HƯƠNG

(Thời lượng: 4 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực âm nhạc

- NLÂN1: Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài hát *Mùa xuân đã về*.

– NLÂN2: Biết sử dụng sáo recorder hoặc kèn phím để đệm cho bài hát *Mùa xuân đã về*.

– NLÂN3: Đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ và tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 4*.

– NLÂN4: Nêu được một số đặc điểm của trống paranưng và đàn k'long pút; cảm nhận và phân biệt được âm sắc của hai nhạc cụ.

– NLÂN5: Nêu được cảm nhận và biểu lộ cảm xúc khi nghe tác phẩm *Mùa xuân đến*.

2. Năng lực chung

– NLC1: Chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.

– NLC2: Biết sử dụng ngôn ngữ để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề đơn giản về nghệ thuật; nhận xét được ưu điểm, thiếu sót của bản thân, của từng thành viên trong nhóm và cả nhóm.

– NLC3: Biết chú ý lắng nghe và tiếp nhận thông tin, ý tưởng với sự cân nhắc, chọn lọc; biết đánh giá vấn đề, tình huống dưới những góc nhìn khác nhau.

3. Phẩm chất

– PC1: Có ý thức bảo vệ các di sản văn hoá, tích cực tham gia các HĐ bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hoá.

– PC2: Tôn trọng sự đa dạng về văn hoá của các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam và các dân tộc khác.

– PC3: Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập.

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾN TRÌNH/ THỜI GIAN	TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC
BÀI 12 ĐỌC NHẠC: BÀI ĐỌC NHẠC SỐ 4	
YCCĐ: NLÂN3, NLC1, NLC2, NLC3, PC3. TBDH: đàn phím điện tử hoặc kèn phím, bảng tương tác (nếu có), nhạc cụ gõ,... PP&KTDH: – PPDH: thực hành luyện tập, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề, hợp tác, trò chơi,... – KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...	

Khởi động (... phút)	HD1: Trò chơi Thử thách trí nhớ – GV đàn các mẫu âm ngắn có từ 3 đến 5 cao độ thuộc thang âm A – C – D – E – G cho HS nghe và nhắc lại bằng âm “la”. Chú ý nên lựa chọn âm khu vừa với giọng của HS. – GV có thể cho HS tự nhận xét lẫn nhau trong trò chơi này.
Khám phá và Luyện tập (... phút)	HD2: Tìm hiểu Bài đọc nhạc số 4 Bài đọc nhạc số 4 <i>Vừa phải</i> <i>Tổ Mai</i>  – GV hướng dẫn HS đọc tên nốt nhạc của cả bè 1 và 1 tiết nhạc đầu của bè 2, bằng cách dùng thước chỉ nốt trên bảng và cả lớp đọc theo tay chỉ của GV. – HS quan sát bản nhạc và viết ra giấy, trình bày nhận xét <i>Bài đọc nhạc số 4</i> về: loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, tính chất âm nhạc, bè, yếu tố mới (bài có hai bè so với ba bài đọc nhạc trước). – GV nhận xét và tổng kết. – GV hướng dẫn HS chia các câu của bài đọc nhạc: bè 1 của bài gồm 2 câu, 4 tiết nhạc; bè 2 gồm 2 câu, 4 tiết nhạc giống nhau; sau đó, cho HS nhận biết sự giống nhau và khác nhau trong các tiết nhạc của bè 1 và bè 2. HD3: Đọc thang âm, quãng, âm hình tiết tấu a. Đọc thang âm và quãng – GV hướng dẫn HS đọc thang âm A – C – D – E – G theo hai mẫu trong SGK trang 40. Mẫu 1:  Mẫu 2: 

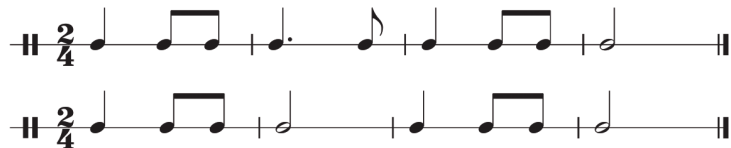
- Đọc quãng đi lên và đi xuống theo thang âm A – C – D – E – G.



Lưu ý: Bài đọc nhạc được viết ở thang 5 âm A – C – D – E – G, tránh cho HS đọc nhầm thành gam A Minor.

b. Đọc âm hình tiết tấu

GV hướng dẫn HS luyện đọc âm hình tiết tấu chủ đạo của từng bè trong *Bài đọc nhạc số 4* (mục 4, SGK trang 41).



HD4: Đọc Bài đọc nhạc số 4

- GV hướng dẫn HS luyện đọc bè 1 *Bài đọc nhạc số 4* theo các bước: đọc tên nốt nhạc, đọc tên nốt nhạc theo trường độ, đọc từng tiết nhạc, ghép cả bè 1. Khi lên nốt cao, HS nữ đọc với kỹ thuật hát chuyển giọng, pha giọng.

- GV hướng dẫn HS luyện đọc bè 2 *Bài đọc nhạc số 4*, chỉ cần cho HS đọc được tiết 1. Sau đó, HS nhìn diễn tiến giai điệu đọc cả bè 2 vì là sự lặp lại tiết 1, không cần hướng dẫn từng câu.

- HS đọc ghép 2 bè, thể hiện tính chất trong sáng, trữ tình và sự hài hoà giữa 2 bè (bè 1 cần đọc rõ giai điệu, bè 2 mang tính đệm nên đọc nhỏ hơn).

Lưu ý: Trong quá trình đọc nhạc, HS luôn gõ phách theo để xác định trường độ. GV cần đọc mẫu để sửa chữa khi HS đọc sai.

Vận dụng
(... phút)

HD5: Gõ đệm cho Bài đọc nhạc số 4

GV yêu cầu HS sử dụng mẫu tiết tấu sau để gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 4* theo hình thức nhóm (nhóm gõ, nhóm đọc nhạc):



HD6: Vận dụng mở rộng

Nếu còn thời gian, GV yêu cầu HS chép nhạc *Bài đọc nhạc số 4*. Nếu không đủ thời gian trên lớp, GV giao bài về nhà cho HS chép nhạc.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Đọc đúng cao độ, trường độ bè 1 *Bài đọc nhạc số 4*.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và đọc được 2 bè cùng bạn *Bài đọc nhạc số 4*.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và thể hiện được tính chất âm nhạc hoặc kết hợp gõ đệm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông – Môn Âm nhạc*. Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông Tổng thể*. Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư Ban hành Quy định đánh giá học sinh Trung học – số 26/2020/TT-BGDĐT*. Hà Nội
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), *Thông tư Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định tiêu chuẩn, quy trình biên soạn, chỉnh sửa SGK; tiêu chuẩn tổ chức, cá nhân biên soạn SGK; tổ chức và hoạt động của Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo khoa ban hành kèm theo Thông tư số 33/2017/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 12 năm 2017 – số 5/2022/TT-BGDĐT*.
5. Nhóm tác giả (2020), *Tài liệu hướng dẫn Module 2 – Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực HS Trung học cơ sở môn Âm nhạc*, Bộ Giáo dục và Đào tạo.
6. Nhóm tác giả (2020), *Tài liệu hướng dẫn Module 3 – Kiểm tra, đánh giá học sinh Trung học cơ sở theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực môn Âm nhạc*, Bộ Giáo dục và Đào tạo.
7. Hồ Ngọc Khải (2012), *Khái quát một số phương pháp dạy học âm nhạc cho trẻ em tại Hoa Kỳ hiện nay. Hội thảo khoa học về dạy học Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục ở trường phổ thông tại Hải Phòng*, Bộ Giáo dục và Đào tạo.
8. Hồ Ngọc Khải (2015), *Ứng dụng thang Bloom trong xây dựng chuẩn năng lực và đánh giá kết quả của người học*. Hà Nội.
9. Lê Anh Tuấn, Đỗ Thanh Hiền, Hồ Ngọc Khải (2019), *Hướng dẫn dạy học môn Nghệ thuật Trung học cơ sở theo Chương trình giáo dục phổ thông mới – Phần Âm Nhạc*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Hà Nội. Hà Nội.

Tài liệu tiếng Anh

10. Authors (2005), *Spotlight on Music 1*, Mc Graw–Hill.
11. Bennett, P. D. (2005). So, why Sol–Mi?, *Music Educators Journal*, 91(3). Được truy lục từ <https://doi.org/10.2307/3400075>.
12. Campbell, P. S. (1991), Rhythmic movement and public school music education: Conservative progressive views of in the formative years. *American Music Education*, 19, 12–22.
13. David Birrow (2014), *The Bucket Book: A Junkyard Percussion Manual*, Alfred Music Publishing.
14. Eric Peter Stead, Dr. Eugene Dairianathan (2015), *First Steps to Music 1*, Star Publising Pte.

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Tổ chức và chịu trách nhiệm bản thảo

Phó Tổng biên tập ĐÌNH GIA LÊ

Giám đốc Công ty CP Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định TRẦN THỊ KIM NHUNG

Biên tập nội dung: LƯU THỊ NGỌC THẢO – LÊ THÀNH LỢI

Trình bày bìa: NGUYỄN MẠNH HÙNG

Thiết kế sách: NGUYỄN NGỌC ĐAN THANH

Sửa bản in: LƯU THỊ NGỌC THẢO – LÊ THÀNH LỢI

Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Địa chỉ sách điện tử và tập huấn qua mạng

– Sách điện tử: *hanhtrangso.nxbgd.vn*

– Tập huấn online: *taphuan.nxbgd.vn*

**Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
và Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định.**

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định.

**TÀI LIỆU TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA
MÔN ÂM NHẠC LỚP 9 – BỘ SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO****Mã số:**

In bản, (QĐ) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in: địa chỉ

Cơ sở in: địa chỉ

Số ĐKXB:

Số QĐXB: .../QĐ- GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN:



TRẦN TRỌNG GIỚI THIỆU

**TÀI LIỆU TẬP HUẤN,
BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN
SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA**
môn

ÂM NHẠC **LỚP 9**
BỘ SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO



Sách không bán